TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2017/HSST
Ngày : 27/11/2017

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán Chủ toạ phiên toà*:** Ông **Bùi Thanh M**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hạ Tuấn** và Ông **Tạ Xuân Trái**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Duyên** -CBTA

Đại diện VKSND huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: *Ông* **Trần Bá Nam -** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017 tại Trụ Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2017/ HSST ngày 14 tháng 11năm 2017 đối với bị cáo:

Vương Đăng C, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: Thôn Q, xã T, huyện Ư, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; Con ông Vương Đăng T và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không;

- Tiền sự: Ngày 14/9/2012, Vương Đăng C bị Công an xã xử phạt hành chính 500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản *(chưa thi hành quyết định xử phạt)*.

- Nhân thân: Ngày 6/9/2013, Vương Đăng C bị Công an xã xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi đánh nhau. Ngày 14/01/2017, C đi cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy số I Hà Nội, đến ngày 14/7/2017 về địa phương.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội từ ngày 14/8/2017 cho đến nay. (*có mặt tại phiên tòa*)

* ***Người bị hại***:

+ Chị Nguyễn Thị L – sinh năm 1990 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn X, xã Đ, huyện Ư, Thành phố Hà Nội

+ Anh Nguyễn Đình M – sinh năm 1992 (có mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã M, huyện Ư, Thành phố Hà Nội

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

+ Bà Đào Thị V – sinh năm 1933 (vắng mặt)

+ Anh Vương Đăng T – sinh năm 1971(có mặt)

+ Anh Nguyễn Đình P – sinh năm 1984 (vắng mặt)

Đều có nơi ĐKHKTT: Thôn Q, xã T, huyện Ư, Thành phố Hà Nội.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19h ngày 13/8/2017, Vương Đăng C từ nhà đi xe mô tô nhãn hiệu Wave Sufat màu xanh - đen, không biển kiểm sát *(Là xe của Vương Văn Tân bố đẻ C)* để đi chơi. Khoảng 22 giờ cùng ngày, C đi đến nhà bà Chu Thị C – sinh năm 1966 (*Là mợ C*) ở cùng thôn vay tiền để đi ra Trung tâm Hà Nội xin việc làm, nhưng bà C không cho vay tiền. Do không có tiền, không vay được tiền của ai, nên C nảy sinh ý định dùng dao đi cướp tài sản để có tiền chi tiêu cá nhân. Để thực hiện ý định phạm tội, C đi xe đến nhà bà Đào Thị V – sinh năm 1933 *(Bà ngoại C)* ở cùng thôn để lấy dao. Khi đến nơi, bà Vấn đang ở trong nhà xem Ti vi, C vào hỏi bà V *"có mẹ cháu ở đây không?"*, bà Vấn trả lời: không có. Sau đó, C đi xuống bếp nhà bà Vấn lấy 01 con dao nhọn chuôi gỗ giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc. Sau khi có dao, C đi xe mô tô đi ra đường 428 để xem có ai đi đường lạ mặt, có sơ hở và khi đến đoạn đường vắng thì C sẽ không chế để chặn cướp tài sản. C điều khiển xe mô tô đi theo hướng xã Trung Tú - Đồng Tân. Khi đi đến khu vực UBND xã Đồng Tân, C phát hiện thấy 01 xe mô tô BKS: 29Y3-288.71 đi cùng chiều phía trước do chị Nguyễn Thị L – sinh năm 1990 ở Xuân Tình, Đồng Tân - Ứng Hòa, Hà Nội điều khiển chở sau là em trai Nguyễn Đình M – sinh năm 1992 ở Nam Chính, M Đức, Ứng Hòa, Hà Nội. Thấy vậy, C điều khiển xe bám theo. Do xe máy của C đã hỏng đèn pha, nên C cầm ở tay 01 chiếc đèn pin *(Loại đèn có dây đeo ở đầu)* để soi đường đi. Chị L, anh M khi điều khiển xe phía trước nhìn qua gương chiếu hậu thấy C bám theo; do nghi ngờ C có hành động xấu, nên chị L điều khiển xe mô tô đi lúc nhanh, lúc chậm, có lúc dừng lại để quay lại nhìn xem người đang bám theo mình. C thấy vậy, dừng xe mô tô lại giả vờ gọi vào nhà dân bên cạnh, và giả vờ nghe điện thoại để chị L, anh M khỏi nghi ngờ. Khi chị L điều khiển xe mô tô đến trước cửa nhà anh Phạm Văn Tuân – sinh năm 1983 *(Là người quen chị L)* ở Đồng Xung, Đồng Tân, Ứng Hòa, Hà Nội. Lúc này, C vẫn bám phía sau xe mô tô của chị L; phát hiện thấy đoạn trước nhà anh Tân không có người đi lại trên đường, ít nhà dân sinh sống, nên C đi xe mô tô vượt lên để ép xe mô tô của chị L. Thấy vậy, chị L cũng đánh lái sang phải rồi đỗ xe vào trước cửa nhà anh Tuân. C nói *"Chúng mày dừng xe lại"*, sau đó C dựng xe mô tô của mình ở dệ đường rồi cầm đèn pin đi bộ lại chỗ chị L và anh M lúc này đang đứng gần xe mô tô. C đi vào đứng đối diện chị L, tay trái cầm đèn pin rọi vào mặt chị L và anh M, còn tay phải rút dao ở trong túi quần ra dơ thẳng về phía chị L, anh M rồi nói *"Im mồm đưa hết tiền đây"*. Vừa nói C vừa khua dao trước mặt chị L và anh M. Chị L nói *"Anh làm gì đấy, em làm gì có tiền, anh tha cho bọn em"*. C liền nói *"Đưa tiền đây"* rồi đi đến chỗ chị L. C cầm đèn pin sang tay phải rồi dùng tay trái lục túi quần của chị L nhưng không có tiền. Anh M thấy thế liền rút trong túi ra 10.000đ *(Mười*

nghìn đồng) tiền lẻ đưa cho C. C nói to *"Mày đùa tao à, bỏ hết tiền ra đây"*. Anh M liền rút ví rồi lấy hết số tiền trong ví cùng 10.000đ tiền lẻ được 330.000đ *(Ba trăm ba mươi nghìn đồng)* đưa cho C. C cầm tiền cho vào trong túi quần của mình rồi nói *"Còn gì nữa không bỏ hết ra"*. M lấy chiếc điện thoại di động của mình đưa cho C, C cầm điện thoại rồi nói *"Tao không lấy điện thoại"*, và trả điện thoại luôn cho anh M. Cùng lúc này, anh Tuân nghe thấy tiếng người ở ngoài cửa nên dậy bật đèn nhà và mở cửa. Thấy vậy, C liền lên xe đi về phía xã Trung Tú rồi đi đến nhà anh Nguyễn Đình Phong – sinh năm 1984 ở cùng thôn, C lấy 10.000đ tiền lẻ trong số tiền C vừa cướp được và 30.000đ của mình ra mua của anh Phong 04 lon bia. Sau đó, C đến quán nhà anh Nguyễn Đình Hoan – sinh năm 1976 ở cùng thôn ngồi uống bia. Sau khi nhận được tin báo, thông qua rà soát đối tượng hiềm nghi, Ban Công an xã Đồng Tân đã triệu tập C về trụ sở Ban Công an xã làm việc. Quá trình làm việc, C đã xin đầu thú và khai báo về hành vi phạm tội của bản thân. Quá trình điều tra, anh Nguyễn Đình Phong đã giao nộp số tiền 10.000đ *(Mười nghìn đồng)* là số tiền C cướp được của anh M và mua bia ở quán nhà anh Phong. Ông Vương Văn Tân đã giao nộp chiếc Biển kiểm soát chiếc xe mô tô mà C đã sử dụng để đi cướp tài sản vào ngày 13/8/2017 như đã nêu trên.

Cáo trạng số 82/CT -VKS ngày13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo Vương Đăng C về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm p khoản 1Điều 46 và Điều 33 BLHS xử phạt bị cáo từ 7năm 6 tháng đến 8 năm tù. Về tang vật đề nghị: tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 24cm, lưỡi dao nhọn bằng kim loại dài 13cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao 02cm; 01 đèn pin đeo đầu màu vàng xanh, có dây vải màu đen; Trả lại ông Vương Đăng Tân 01 xe máy hiệu Wave Sufat màu xanh đen, xe cũ nát, có một gương chiếu hậu bên trái, không có biển kiểm soát, xe không có yếm, đầu xe cũ nát, Đăng ký của xe máy BKS 90F7- 3943, 01 Biển kiểm soát xe máy số 90F7 - 3943.Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

XÉT THẤY

Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ l quan và người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Do cần có tiền để tiêu sài cá nhân. Nên, ngày 13/8/2017 Vương Đăng C đã sử dụng xe mô tô đi

chặn xe chị Nguyễn Thị L chở theo sau là anh Nguyễn Đình M rồi sử dụng dao chuẩn bị từ trước khống chế, đe dọa, lục lọi nhằm chiếm đoạt tài sản của chị L và cướp của anh M số tiền 330.000đ *(Ba trăm ba mươi nghìn đồng)*. Đối chiếu với quy định của Pháp luật hình sự thì hành vi nêu trên của Vương Đăng C đã phạm tội *"Cướp tài sản",*.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét, hành vi phạm tội của bị cáo C đã thực hiện là nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở nhiều địa phương. Bản thân bị cáo có 01 tiền sự; về nhân thân thì đã bị xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi đánh nhau; bị cáo vừa đi cai nghiện tự nguyện tại trung tâm về địa phương ngày 14/7/2017, bị cáo không lấy đó là bài học để rút kinh nghiệm mà đến ngày 14/8/2017 lại phạm tội. Do đó phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly một số bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới phản ánh đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải;bị cáo tự nguyện giao nộp tài sản để trả lại cho bị hại; đồng thời tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 01/11/2017, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ứng Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng số 86 trả lại số tiền 330.000đ *(Ba trăm ba mươi nghìn đồng)* cho anh Nguyễn Đình M. Anh M đã nhận lại số tiền trên và không đề nghị bồi thường gì khác.

Đối với số tiền 10.000đ *(Mười nghìn đồng)* bị cáo C mua bia của anh Nguyễn Đình Phong; anh Phong không yêu cầu C phải đền bù lại số tiền 10.000đ *(Mười nghìn đồng)* đã giao nộp cho Cơ quan điều tra nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Wave Sufat, biển số xe số 90F7 - 3943. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của ông Vương Đăng Tân đưa cho C sử dụng để đi lại hàng ngày. Chiếc xe mô tô trên ông Tân mua của một người không quen biết vào cuối năm 2016, ông Tân không nhớ tên tuổi, địa chỉ của người này. Xác M chủ xe ghi trong đăng ký là ông Nguyễn Thanh Cam - SN 1957 ở Chân Lý, Lý Nhân, Hà Nam, ông Cam khai tháng 11/2015 đã bán chiếc xe trên cho một người phụ nữ ở Văn Lâm, Hưng Yên *(ông Cam không nhớ tên tuổi, địa chỉ người này)*. Kết quả tra cứu dữ liệu

vật chứng công an Thành phố xác định chiếc xe máy trên không phải là xe vật chứng. Xong bị cáo C sử dụng xe vào mục đích cướp tài sản ông Tân không biết nên cần trả lại chiếc xe trên cho ông Vương Đăng Tân và kèm theo đăng ký của xe máy BKS 90F7- 3943, 01 Biển kiểm soát xe máy số 90F7 – 3943. Đối với con dao dài 24cm, lưỡi dao nhọn bằng kim loại dài 13cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao 02cm của bà Đào Thị Vấn, bà Vấn có quan điểm không nhận lại và không yêu cầu gì đối với C và 01 đèn pin đeo đầu màu vàng xanh, có dây vải màu đen C làm phương tiện để cướp tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 76 BLTTHS và Điều 41 BLHS.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ l quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231; 234 BLTTHS;

Bởi những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo **Vương Đăng C** phạm tội "***Cướp tài sản***".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS. Xử phạt **Vương Đăng C 07 (*Bảy)*** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2017.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS: Trả lại cho ông Vương Đăng Tân 01 xe máy hiệu Wave Sufat màu xanh đen, xe cũ nát, có một gương chiếu hậu bên trái, không có biển kiểm soát, xe không có yếm, đầu xe cũ nát, Đăng ký của xe máy BKS 90F7- 3943 và 01 Biển kiểm soát xe máy số 90F7 – 3943; Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 24cm, lưỡi dao nhọn bằng kim loại dài 13cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao 02cm; 01 đèn pin đeo đầu màu vàng xanh, có dây vải màu đen (*Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 15/11/2017).*

3. Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 231, 234 BLTTHS: Bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi l quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi l quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi l quan được kháng cáo phần bản án có l quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND, Công an, Chi cục THADS huyện Ứng Hoà;*
- *Bị cáo;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Bùi Thanh Minh